

UỶ BAN THƯỜNG VỤ
QUỐC HỘI
Số: Không số

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 4 tháng 2 năm 1993

PHÁP LỆNH

BẢO VỆ VÀ KIỂM DỊCH THỰC VẬT

Để tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước, nâng cao hiệu quả công tác phòng, trừ sinh vật gây hại tài nguyên thực vật, góp phần phát triển sản xuất, bảo vệ sức khỏe nhân dân và môi trường sinh thái ;

Căn cứ vào Điều 91 của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ;

Pháp lệnh này quy định về công tác bảo vệ và kiểm dịch thực vật.

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1

Công tác bảo vệ và kiểm dịch thực vật quy định trong Pháp lệnh này gồm các biện pháp phòng và trừ sinh vật gây hại tài nguyên thực vật, kiểm dịch thực vật và quản lý thuốc bảo vệ thực vật.

Điều 2

Trong Pháp lệnh này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau :

- Tài nguyên thực vật bao gồm thực vật có ích và sản phẩm thực vật có ích.
- Sinh vật gây hại bao gồm sâu bệnh, cỏ, cây, chuột, chim và các nguyên nhân sinh học khác làm hại tài nguyên thực vật.

3- Đối tượng kiểm dịch thực vật là loại sinh vật gây hại tài nguyên thực vật phải được trừ diệt, không để lây lan.

4- Vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật là thực vật, sản phẩm thực vật, phương tiện sản xuất, bảo quản, vận chuyển hoặc những hiện vật khác có khả năng mang đối tượng kiểm dịch thực vật.

5- Chủ tài nguyên thực vật là tổ chức, cá nhân có quyền sở hữu, quyền sử dụng hoặc trực tiếp quản lý tài nguyên thực vật đó.

6- Chủ vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật là tổ chức, cá nhân có quyền sở hữu, quyền sử dụng hoặc trực tiếp quản lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật đó.

7- Thuốc bảo vệ thực vật là chế phẩm có nguồn gốc từ hoá chất, thực vật, động vật, vi sinh vật dùng để phòng, trừ sinh vật gây hại tài nguyên thực vật.

8- Giống cây bao gồm hạt, củ, cây, bộ phận của cây hoặc các sinh chất khác dùng làm giống.

Điều 3

Nhà nước thống nhất quản lý công tác bảo vệ và kiểm dịch thực vật ; kết hợp giữa khoa học hiện đại với kinh nghiệm cổ truyền, bảo đảm lợi ích chung của toàn bộ xã hội.

Nhà nước bảo đảm thực hiện các điều ước quốc tế về bảo vệ và kiểm dịch thực vật mà Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc tham gia.

Điều 4

Nhà nước khuyến khích tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài đầu tư dưới nhiều hình thức trong việc phòng, trừ sinh vật gây hại tài nguyên thực vật ; sản xuất kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật ở Việt Nam.

Điều 5

Cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân và mọi công dân đều phải tuân theo pháp luật về bảo vệ và kiểm dịch thực vật.

Tổ chức, cá nhân nước ngoài có hoạt động sản xuất kinh doanh, sử dụng tài nguyên thực vật hoặc có hoạt động khác liên quan đến công tác bảo vệ và kiểm dịch thực vật trên lãnh thổ Việt Nam thì phải tuân theo pháp luật về bảo vệ và kiểm dịch thực vật của Việt Nam, trừ trường hợp điều ước quốc tế mà Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc tham gia có quy định khác.

Điều 6

Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan Nhà nước khác, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ và kiểm dịch thực vật.

Điều 7

Nghiêm cấm mọi hành vi gây hại tài nguyên thực vật, sức khỏe nhân dân và môi trường sinh thái.

CHƯƠNG II

PHÒNG, TRỪ SINH VẬT GÂY HẠI TÀI NGUYÊN THỰC VẬT

Điều 8

Công tác phòng, trừ sinh vật gây hại tài nguyên thực vật bao gồm :

- 1- Điều tra, phát hiện, dự tính, dự báo, và thông báo thời gian phát sinh, mức độ gây hại của sinh vật gây hại ;
- 2- Quyết định và hướng dẫn biện pháp phòng ngừa, trừ diệt sinh vật gây hại ;
- 3- Hướng dẫn việc áp dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào việc phòng ngừa, trừ diệt sinh vật gây hại.

Điều 9

Việc phòng, trừ sinh vật gây hại tài nguyên thực vật phải được thực hiện thường xuyên, theo từng mùa vụ, hàng năm hoặc nhiều năm trong sản xuất, phát triển và khai thác tài nguyên thực vật.

Điều 10

Chủ tài nguyên thực vật có quyền và nghĩa vụ sau đây :

- 1- Yêu cầu cơ quan bảo vệ và kiểm dịch thực vật thông báo về tình hình sinh vật gây hại trong vùng và biện pháp phòng, trừ ;
- 2- Lựa chọn và áp dụng các biện pháp phòng, trừ phù hợp với lợi ích và khả năng của mình, trừ trường hợp cơ quan bảo vệ và kiểm dịch thực vật có thẩm quyền quyết định biện pháp khác để bảo vệ tài nguyên thực vật của cả vùng ;

- 3- Xây dựng và thực hiện kế hoạch phòng, trừ sinh vật gây hại ; phát hiện và thông báo với cơ quan bảo vệ và kiểm dịch thực vật về tình hình sinh vật gây hại tài nguyên thực vật của mình ;
- 4- áp dụng kịp thời các biện pháp phòng, trừ để ngăn ngừa sinh vật gây hại tài nguyên thực vật của mình và không để lây lan phá hại tài nguyên thực vật của người khác.

Điều 11

Khi có dấu hiệu sinh vật gây hại có khả năng phát triển thành dịch thì cơ quan bảo vệ và kiểm dịch thực vật các cấp phải nhanh chóng tiến hành xác định và hướng dẫn chủ tài nguyên thực vật thực hiện biện pháp phòng, trừ kịp thời.

1- Khi sinh vật gây hại phát triển với tốc độ nhanh, mật độ cao, trên phạm vi rộng, có nguy cơ gây thiệt hại nghiêm trọng tài nguyên thực vật, thì cơ quan bảo vệ và kiểm dịch thực vật cấp tỉnh báo cáo để Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công bố dịch trong phạm vi địa phương mình và báo cáo Chính phủ. Trường hợp vùng dịch thuộc phạm vi từ hai tỉnh trở lên thì Bộ trưởng Bộ nông nghiệp và công nghiệp thực phẩm quyết định công bố dịch.

Khi có quyết định công bố dịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp nơi có dịch phải chỉ đạo các ngành, các cấp phối hợp với các tổ chức xã hội ; huy động nhân dân trong vùng có dịch thực hiện ngay các biện pháp hữu hiệu để dập tắt dịch và ngăn ngừa dịch lây lan sang vùng khác. Căn cứ vào tính chất nguy hiểm, mức độ lây lan của dịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân nơi có dịch báo cáo cấp trên trực tiếp để áp dụng các biện pháp cần thiết nhằm dập tắt dịch.

2- Chủ tài nguyên thực vật, tổ chức, cá nhân có liên quan ở nơi có dịch phải thực hiện các biện pháp để dập tắt dịch, khắc phục hậu quả và phòng tránh dịch tái diễn.

3- Khi hết dịch, cơ quan nào quyết định công bố dịch thì cơ quan đó bãi bỏ quyết định công bố dịch.

Điều kiện, thể thức quyết định công bố dịch và bãi bỏ quyết định công bố dịch do Chính phủ quy định.

Điều 12

Nghiêm cấm tổ chức, cá nhân áp dụng những biện pháp bảo vệ thực vật gây nguy hiểm cho người, cho sinh vật có ích và huỷ hoại môi trường sinh thái ; để sinh vật gây hại lây lan thành dịch, huỷ diệt tài nguyên thực vật trong khi còn có khả năng áp dụng các biện pháp ngăn chặn

; đưa những sản phẩm thực vật có dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt quá giới hạn cho phép vào lưu thông, sử dụng.

CHƯƠNG III

KIỂM DỊCH THỰC VẬT

Điều 13

Kiểm dịch thực vật bao gồm các biện pháp kiểm tra vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật, phát hiện và kết luận nhanh chóng, chính xác tình hình nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật của các vật thể đó ; quyết định biện pháp xử lý thích hợp đối với vật thể nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật ; giám sát, xác nhận việc thực hiện biện pháp xử lý ; phổ biến, hướng dẫn thể lệ và biện pháp kiểm dịch thực vật ; phương pháp phát hiện, nhận biết đối tượng kiểm dịch thực vật, nhằm tránh cho tài nguyên thực vật của Việt Nam khỏi bị nhiễm, lây lan của những loại sinh vật gây hại trước đây chưa có hoặc mới xuất hiện trên diện hẹp và ngăn chặn những loại sinh vật gây hại từ Việt Nam lọt ra nước ngoài.

Điều 14

Trong từng thời kỳ, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm xác định và công bố danh mục đối tượng kiểm dịch thực vật cần phải ngăn chặn không để xâm nhập vào Việt Nam hoặc lây lan giữa các vùng trong nước.

Những loại sinh vật gây hại không được để lọt ra nước ngoài được xác định trong các văn bản thoả thuận, cam kết giữa Việt Nam với các nước, các tổ chức quốc tế hoặc theo điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia.

Điều 15

Chủ vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật phải theo dõi tình hình sinh vật gây hại ở vật thể của mình. Khi phát hiện hoặc nghi ngờ có đối tượng kiểm dịch thực vật thuộc danh mục đã công bố hoặc sinh vật gây hại lạ, thì chủ vật thể phải báo ngay cho cơ quan bảo vệ và kiểm dịch thực vật nơi gần nhất.

Điều 16

Khi phát hiện đối tượng kiểm dịch thực vật thuộc danh mục đã công bố, thì cơ quan bảo vệ và kiểm dịch thực vật phải quyết định các biện pháp để bao vây, tiêu diệt đối tượng đó và yêu cầu chủ vật thể phải thực hiện ngay biện pháp này.